

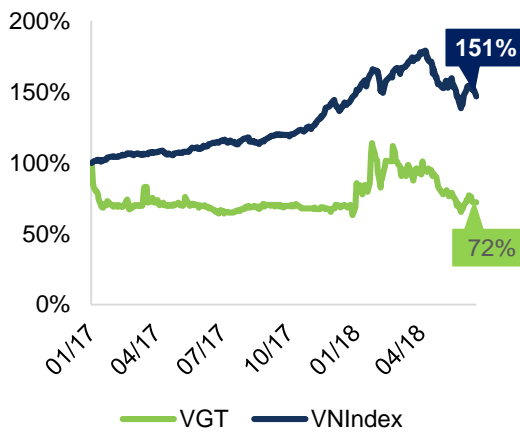
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM (UPCOM: VGT)

Lê Hồng Thuận

Chuyên viên phân tích

 Email: thuanlh@fpts.com.vn

Điện thoại: (+824) – 3773 7070 - Ext: 4343

Biến động giá VGT và VNIndex

Thông tin giao dịch

| | |
|-----------------------------------|---------|
| Giá hiện tại (VNĐ/cp) | 11.100 |
| Giá cao nhất 52 tuần (VNĐ/cp) | 18.600 |
| Giá thấp nhất 52 tuần (VNĐ/cp) | 10.300 |
| Số lượng CP niêm yết (triệu cp) | 500 |
| Số lượng CP lưu hành (triệu cp) | 500 |
| KLGD bình quân 3 tháng (cp/phiên) | 254.952 |
| % sở hữu nước ngoài | 13% |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ) | 5.550 |
| P/E trailing | 8,91x |
| EPS vnd/cp | 1.246 |

Tổng quan doanh nghiệp

| | |
|-----------------|--------------------------------------------------|
| Tên | Tập đoàn Dệt may Việt Nam |
| Địa chỉ | 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam |
| Doanh thu chính | Sợi, Dệt nhuộm, May |
| Chi phí chính | Nguyên vật liệu, lao động |

CẬP NHẬT ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017

Doanh thu năm 2017 đạt 17.447 tỷ đồng, tăng trưởng 13% so với năm 2016 còn lợi nhuận trước thuế đạt 748,4 tỷ đồng, tăng 10% so với lợi nhuận đạt được năm 2016. Tuy nhiên, tỷ lệ lợi nhuận gộp giảm từ 11% xuống còn 9% do giá nguyên vật liệu đầu vào (bông, xơ) tăng 12% yoy trong khi giá bán các sản phẩm đầu ra không tăng tương ứng (~7% yoy);

Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017 được ĐHCĐ thông qua là 5% tương ứng tổng số tiền chi 250 tỷ đồng.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2018

Kế hoạch doanh thu năm 2018 hợp nhất là 20.319 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2017. Lợi nhuận trước thuế kỳ vọng đạt 787,6 tỷ đồng, tăng 5% so với lợi nhuận đạt được năm 2017.

Tính tới thời điểm hiện tại, hầu hết các đơn vị thuộc tập đoàn đã kí kết được đơn hàng sản xuất tới hết Q3/2018 và một số đơn vị đã ký đơn hàng cho cả năm. Theo ước tính 6 tháng đầu năm 2018, doanh thu và lợi nhuận trước thuế của tập đoàn lần lượt là 9.292 tỷ đồng và 394 tỷ đồng, đạt 45,7% và 50,1% kế hoạch cả năm 2018. Do đó doanh nghiệp hoàn toàn có thể thực hiện kế hoạch doanh thu và lợi nhuận kể trên.

III. Hoạt động thoái vốn của Bộ Công Thương

Theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020, Tập đoàn Dệt May Việt Nam sẽ được chuyển về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) quản lý và thực hiện thoái vốn Nhà nước trong năm 2018.

Tuy nhiên, chúng tôi đánh giá việc thoái vốn khó có khả năng được thực hiện trong năm 2018. Tính tới thời điểm hiện tại, VGT đang trong giai đoạn đánh giá giá trị doanh nghiệp lần 2 trước khi bàn giao cho SCIC để thực hiện thoái vốn. Ban lãnh đạo doanh nghiệp cho rằng Vinatex không thuộc danh sách các doanh nghiệp bắt buộc thoái vốn theo Quyết định 58/2016/QĐ-Ttg và cũng chưa có thông tin cụ thể về số vốn dự kiến sẽ thoái cũng như giá bán.

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

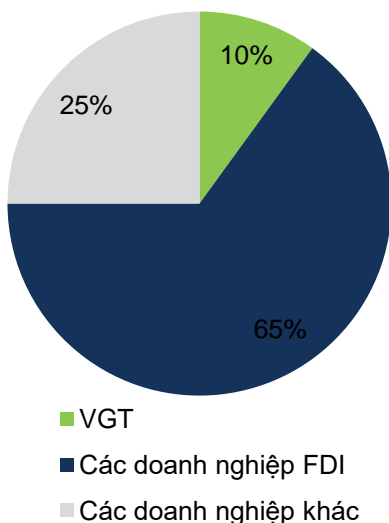
Chúng tôi khuyến nghị **THEO DÕI** đối với cổ phiếu VGT với những yếu tố.

- Tiến trình thoái vốn nhà nước;
- Hiệu quả của các công ty con và các dự án đầu tư mới;
- Chi phí lao động tăng cao;
- Biến động giá nguyên vật liệu.

GIỚI THIỆU DOANH NGHIỆP



Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may 2017



Lịch sử hình thành

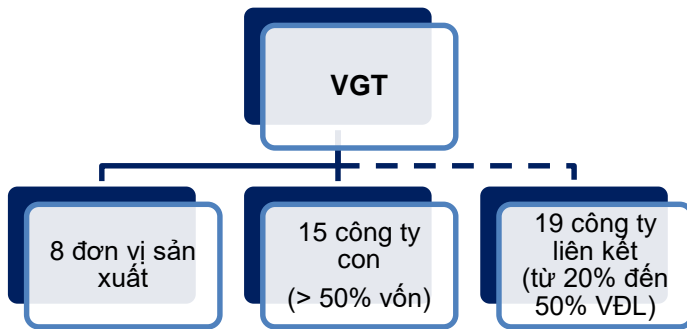
| Năm | Sự kiện |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1995 | Tổng Công ty Dệt May Việt Nam tiền thân của Tập đoàn Dệt May Việt Nam được thành lập trên cơ sở sáp nhập các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty Dệt Việt Nam và Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu May. |
| 2005 | Tập đoàn Dệt May Việt Nam được thành lập trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổng Công ty Dệt May Việt Nam và các đơn vị thành viên. |
| 2014 | Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 646/QĐ-TTg ngày 06/5/2014 về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tập đoàn Dệt May Việt Nam. |
| 2017 | Cổ phiếu Tập đoàn Dệt May Việt Nam chính thức giao dịch trên thị trường UPCoM với mã chứng khoán VGT. |

Vinatex là doanh nghiệp lớn nhất của Ngành DMVN, được hưởng lợi trực tiếp từ các hiệp định thương mại tự do

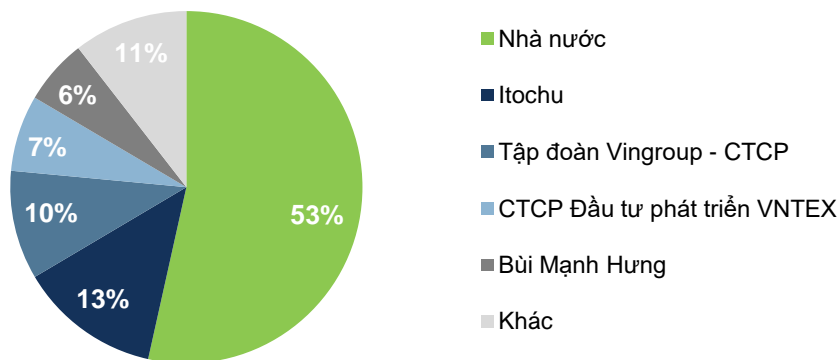
Về tình hình sản xuất kinh doanh, VGT vẫn tiếp tục là doanh nghiệp đầu ngành, với KNXK đạt 3,2 tỷ USD (2017), chiếm khoảng 10% kim ngạch xuất khẩu toàn ngành (31,2 tỷ USD). Tuy nhiên, xét về triển vọng tăng trưởng, VGT sẽ khó có thể tăng trưởng cao như các năm vừa qua, đặc biệt trong bối cảnh ngành dệt may Việt Nam đã có dấu hiệu tăng trưởng giảm dần do áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt đến từ các quốc gia lân cận với chi phí lao động rẻ hơn như Myanmar và Campuchia.

Như đã đề cập tại [Báo cáo ngành Dệt may 2017](#), chuỗi giá trị chưa hoàn thiện là điểm yếu của các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Các hiệp định thương mại tự do mở ra cơ hội lớn cho ngành dệt may tiếp tục tăng trưởng 3 – 3,5 tỷ USD/năm trong bối cảnh cạnh tranh quốc gia gay gắt. Tuy nhiên, yêu cầu về nguồn gốc xuất xứ “từ sợi trở đi” và “từ vải trở đi” theo các hiệp định đòi hỏi chuỗi giá trị hoàn thiện.

Từ năm 2013, Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) đã đầu tư lớn vào lĩnh vực sợi, dệt, nhuộm với tổng mức đầu tư trên 8.000 tỷ đồng. Sau khi hoàn thành vào năm 2016, các dự án được tính toán có khả năng đáp ứng từ 50- 60% nhu cầu của Tập đoàn. Do đó, các đơn vị thuộc tập đoàn sẽ được hưởng lợi trực tiếp từ các hiệp định thương mại tự do có hiệu lực trong thời gian tới.

Cơ cấu tổ chức của VGT

Cơ cấu tổ chức

Vinatex đang hoạt động dưới mô hình mẹ con với 15 công ty con và 19 công ty liên kết trong lĩnh vực dệt may. Các công ty con và liên kết của VGT bao gồm các doanh nghiệp đầu ngành dệt may Việt Nam bao gồm Tổng CTCP Phong Phú (Công ty con – PPH), TCT may Nhà Bè – CTCP (CTLK - MNB), CTCP May Đức Giang (CTLK – MGG), TCT may 10 – CTCP (CTLK – M10), TCT Việt Thắng – CTCP (CTLK – TVT), TCTCP may Việt Tiến (CTLK – VGG)...

Cơ cấu cổ đông
Cơ cấu cổ đông của VGT


Nguồn: VGT, FPTS tổng hợp

Bộ Công Thương là cổ đông lớn nhất của VGT, nắm giữ 267.438.100 cổ phần (tương đương 53,49% VDL của VGT). Theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020, Tập đoàn Dệt May Việt Nam sẽ được chuyển về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) quản lý và thực hiện thoái vốn Nhà nước trong năm 2018.

Ngoài đặc điểm về ngành nghề, một yếu tố khiến cổ phiếu của Vinatex hấp dẫn là vì tập đoàn này sở hữu rất quyền sử dụng 450.000 m2 đất hình thành từ nhà máy, nhà xưởng và văn phòng làm việc cũ, đặc biệt là một số miếng đất vàng có diện tích lớn tại Hà Nội như khu đất của Công ty Dệt 8/3 và Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội (Hanosimex).

Tính tới thời điểm hiện tại, VGT đang trong giai đoạn đánh giá giá trị doanh nghiệp lần 2 trước khi bàn giao cho SCIC để thực hiện thoái vốn. Ban lãnh đạo doanh nghiệp cho rằng Vinatex không thuộc danh sách các doanh nghiệp bắt buộc thoái vốn theo Quyết định 58/2016/QĐ-Tt, do đó, VGT có thể sẽ không thoái vốn trong năm 2018.

KẾT QUẢ KINH DOANH 2017:
Kết quả hoạt động kinh doanh 2017
Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu | 2016 | 2017KH | 2017TH | 17/16 | TH/KH | Đánh giá |
|-----------------------------------------|--------|--------|--------|-------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 15.462 | 15.999 | 17.447 | 13% | 109% | Vận hành nhiều dự án đầu tư mới, gia tăng năng lực sản xuất của Tập đoàn. Tại Công ty Mẹ, các dự án mới đưa vào khai thác từ nửa cuối năm 2016: Nhà máy Sợi Vinatex Nam Định (đi vào sản xuất từ T6/2016), Nhà máy Sợi Vinatex Phú Cường (đi vào sản xuất từ T9/2016), Nhà máy Vải Yarn Dyed (đi vào sản xuất từ T6/2016). |
| Giá vốn LN Gộp | 13.757 | N/A | 15.854 | 15% | | |
| Tỷ lệ LN Gộp | 11% | N/A | 9% | -17% | | Tỷ lệ lợi nhuận gộp của các công ty con trong lĩnh vực sợi và dệt không tốt. Giá nguyên vật liệu (bông, xơ) tăng trong khi giá sợi không tăng tương ứng. Giá bông trung bình (Phụ lục 1) tăng 12% yoy trong khi giá bán sợi chỉ tăng 7%. Ví dụ, Hanosimex là doanh nghiệp đầu tư NM sợi dệt lâu đời, chỉ SX được sợi chỉ số Ne thấp khiến lợi nhuận giảm sút khi giá nguyên liệu đầu vào (bông) tăng. |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 339 | N/A | 318 | -6% | | |
| Chi phí tài chính | 487 | N/A | 406 | -17% | | Giảm do giảm lỗ chênh lệch tỷ giá 72 tỷ. |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 334 | N/A | 356 | 7% | | Chi phí lãi vay tăng do các dự án đầu tư mới đi vào hoạt động. |
| Chi phí bán hàng | 492 | N/A | 546 | 11% | | Chi phí logistic và dịch vụ mua ngoài tăng khoảng 60 tỷ. |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 1.023 | N/A | 870 | -15% | | Giảm chi phí dự phòng phải thu khó đòi 130 tỷ đồng, trong đó, chủ yếu là giảm dự phòng phải thu tại Công ty TNHH ITG Phong Phú (~110 tỷ đồng). |
| Phân lãi trong công ty liên kết | 506 | N/A | 545 | 8% | | |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 547 | N/A | 631 | 15% | | Giảm chủ yếu thu nhập từ thanh lý TSCĐ. Năm 2016 thu nhập khác chủ yếu đến từ thanh lý TSCĐ tại Văn phòng Hà Nội (Công ty mẹ). |
| Thu nhập khác | 204 | N/A | 155 | -24% | | Năm 2016 có phát sinh các khoản đền bù giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư và lỗ thanh lý TSCĐ tại công ty con. |
| Chi phí khác | 68 | N/A | 38 | -44% | | |
| Lợi nhuận (lỗ) khác | 136 | N/A | 117 | -14% | | |
| Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế | 684 | 749 | 748 | 10% | 100% | |
| Lợi nhuận (lỗ) sau thuế TNDN | 579 | N/A | 685 | 18% | | |

KẾ HOẠCH KINH DOANH 2018:

Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2018

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu | TH2017 | KH2018 | KH/TH | 1Q2017 | 1Q2018 | yoy | %KH |
|-------------------|--------|--------|-------|--------|--------|------|-----|
| Công ty mẹ | | | | | | | |
| Doanh thu | 1.799 | 1.160 | -36% | 309 | 323 | 4% | 28% |
| Chi phí | 1.543 | 855 | -45% | 308 | 316 | 3% | 37% |
| LNTT | 256 | 305 | 19% | 1 | 6 | 419% | 2% |
| Hợp nhất | | | | | | | |
| Doanh thu | 18.464 | 20.319 | 10% | 4.193 | 4.748 | 13% | 23% |
| Chi phí | 17.714 | 19.531 | 10% | 3.831 | 4.342 | 13% | 22% |
| LNTT | 748 | 788 | 5% | 134 | 197 | 47% | 25% |
| Tỷ lệ cổ tức | 5% | 6% | | | | | |

Nguồn: VGT, FPTS tổng hợp

Kế hoạch doanh thu hợp nhất tăng nhưng công ty mẹ giảm

Kế hoạch tổng doanh thu Công ty mẹ lại giảm 35% xuống còn gần 1.160 tỷ đồng. Việc doanh thu công ty mẹ giảm do một số chi nhánh của Tập đoàn thay đổi mô hình hoạt động. Cụ thể, Nhà máy Sợi Phú Hưng chuyển sang CTCP từ tháng 2/2018. Nhà máy dệt vải Yarndyed chuyển sang cho Công ty TNHH MTV Dệt kim Đông Phương vận hành. Bên cạnh đó, chi nhánh tại TP HCM thu hẹp hoạt động kinh doanh. Doanh thu 1 năm của mỗi nhà máy sợi này khoảng 300 tỷ đồng, do đó, khi 2 nhà máy sợi chuyển thành Công ty TNHH, doanh thu công ty mẹ sẽ giảm khoảng 600 tỷ tương ứng, phù hợp với kế hoạch kinh doanh 2018 đặt ra. Việc chuyển thành Công ty TNHH nhằm mục đích các đơn vị kể trên có thể chủ động hơn trong việc ký kết các hợp đồng xuất khẩu. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế công ty công ty mẹ vẫn tăng hơn 19% với 305 tỷ đồng. Nguyên nhân là do trong năm 2017 công ty mẹ đã phải trích các khoản dự phòng lỗ kế hoạch do các dự án đầu tư mới đi vào hoạt động, trong năm 2018, các khoản dự phòng này không còn tăng nữa, nên mục tiêu lợi nhuận trước thuế sẽ tăng.

Năm 2018, VGT đặt kế hoạch tổng doanh thu hợp nhất đạt 20.319 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hơn 787 tỷ đồng, tăng lần lượt 10% và 5% so với thực hiện năm 2017. Kế hoạch tăng trưởng doanh thu vẫn tăng trong khi doanh thu công ty mẹ giảm do các chi nhánh kể trên chuyển đổi sang Công ty TNHH thuộc tập đoàn nên doanh thu vẫn được cộng gộp vào doanh thu tập đoàn.

Doanh nghiệp có thể hoàn thành kế hoạch đặt ra

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2018

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu | 6T.2017 | KH 2018 | 6T.2018 | yoy | %KH |
|----------------|---------|---------|---------|-------|-------|
| Tổng doanh thu | 8.704 | 20.319 | 9.292 | 6,8% | 45,7% |
| LNTT | 345 | 787 | 394 | 14,2% | 50,1% |

Nguồn: VGT, FPTS tổng hợp

Tính tới Q1/2018, tổng doanh thu và chi phí đã đạt 23% và 22% kế hoạch cả năm. Theo ước tính 6 tháng đầu năm 2018, doanh thu và lợi nhuận trước thuế của tập đoàn lần lượt là 9.292 tỷ đồng và 394 tỷ đồng, đạt 45,7% và 50,1% kế hoạch cả năm 2018. Như vậy, kết quả lợi nhuận 6 tháng đã đạt một nửa kế hoạch đặt ra trong năm. Chúng tôi cho rằng VGT hoàn toàn có thể đạt 100% kế hoạch lợi nhuận đặt ra cho năm 2018. Tính tới thời điểm hiện tại, hầu hết các đơn vị thuộc tập đoàn đã ký kết được đơn hàng sản xuất tới hết Q3/2018 và một số đơn vị đã ký đơn hàng cho cả năm.

Một số vấn đề cần cân nhắc khi đầu tư:

Tiến trình thoái vốn có thể chậm hơn so với kế hoạch

Hiện tại chưa có thông tin cụ thể về tỷ lệ vốn nhà nước dự kiến sẽ thoái trong năm 2018 của VGT cũng như giá bán dự kiến của đợt thoái vốn. Tính tới thời điểm hiện tại, VGT đang trong giai đoạn đánh giá giá trị doanh nghiệp lần 2 trước khi bàn giao cho SCIC để thực hiện thoái vốn. Ban lãnh đạo doanh nghiệp cho rằng Vinatex không thuộc danh sách các doanh nghiệp bắt buộc thoái vốn theo Quyết định 58/2016/QĐ-Ttg và cũng chưa có thông tin cụ thể về số vốn dự kiến sẽ thoái cũng như giá bán.

Hiệu quả của các công ty con và các dự án đầu tư mới đi vào hoạt động

Chi tiết lợi nhuận Công ty mẹ năm 2016, 2017

Đơn vị: Tỷ đồng

| Đơn vị | Lãi/(Lỗ) 2017 | Lãi/(Lỗ) 2016 | Chú thích |
|-----------------------------------------------|------------------|------------------|----------------------------|
| Văn phòng Công ty Mẹ | 292 | 344 | |
| Chi nhánh Hồ Chí Minh | -3 | -1 | |
| Trung tâm xử lý nước thải KCN Dệt may Phố Nối | 0 | -8 | |
| Xí nghiệp may Vinatex Quảng Ngãi | -1 | -14 | |
| Nhà máy Sợi Phú Hưng | 11 | 8 | |
| Nhà máy May Vinatex Kiên Giang | 0 | -18 | |
| Nhà máy Sản xuất vải Yarn Dyed | -33 | -30 | Đi vào sản xuất từ T6/2016 |
| Nhà máy Sợi Vinatex Phú Cường | -6 | -6 | Đi vào sản xuất từ T9/2016 |
| Nhà máy Sợi Vinatex Nam Định | -5 | -7 | Đi vào sản xuất từ T6/2016 |

Nguồn: VGT, FPTS tổng hợp

Tại công ty mẹ, các dự án đầu tư mở rộng giai đoạn trước mới bước đầu hoạt động và chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Mặc dù các dự án đã giảm dần lỗ hoặc lãi so với năm 2016. Tuy nhiên, hiệu quả của các dự án mới cần tiếp tục theo dõi do các dự án này ở lĩnh vực dệt nhuộm với tình hình tiêu thụ sản phẩm chưa đảm bảo và còn phụ thuộc nhiều vào biến động giá nguyên vật liệu đầu vào như dự án sản xuất vải Yarn Dyed, sợi Phú Cường và Sợi Nam Định.

Tại công ty con, 2 tổng công ty mới thành lập và một số công ty con hiện đang mất cân đối tài chính bao gồm: CT TNHH Tổng công ty Dệt may Miền Bắc – Vinatex, CT TNHH Tổng công ty Dệt may Miền Nam – Vinatex, CTCP Sản xuất - XNK Dệt may, CTCP Len Việt Nam, CTCP Sản xuất Kinh doanh nguyên liệu Dệt may Việt Nam. Hiện tại VGT đã trích lập dự phòng cho các công ty con này.

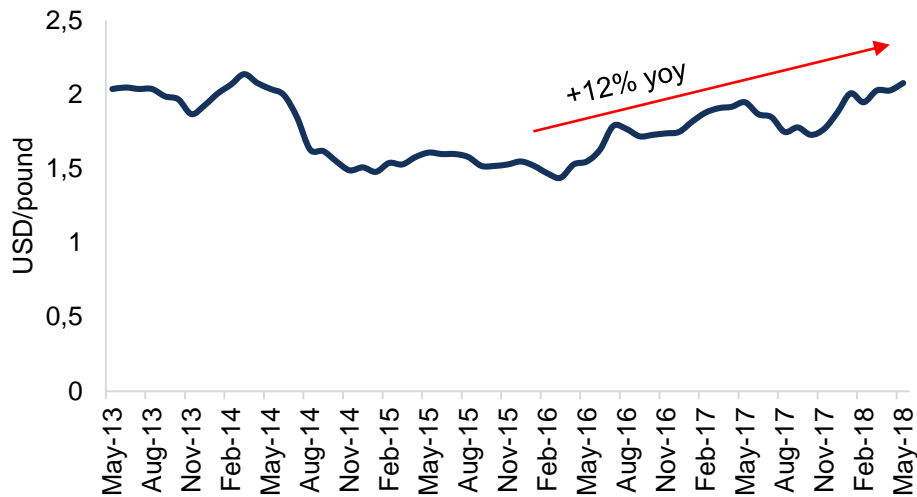
Nhìn chung, hiệu quả của các công ty con và các dự án đầu tư mới đi vào hoạt động cần tiếp tục theo dõi khi đầu tư VGT.

Chi phí lao động tăng cao

Ngành dệt may là ngành thâm dụng lao động, do đó, việc tăng lương và chi phí trích theo lương sẽ ảnh hưởng đáng kể tới chi phí lao động của ngành dệt may nói chung và VGT nói riêng. Trong năm 2017, chi phí lao động của VGT tăng 432 tỷ, trong đó tăng chi phí bảo hiểm xã hội 140 tỷ đồng, dưới ảnh hưởng của tăng lương tối thiểu 7,3% theo vùng và chính sách bảo hiểm xã hội mới tính theo thu nhập. Theo lộ trình tăng lương tối thiểu dự kiến mỗi năm tăng thêm 6%, chi phí lao động sẽ tiếp tục tăng tương ứng.

Biến động giá nguyên liệu

Nguyên vật liệu đầu vào chiếm khoảng 70% trong cơ cấu giá vốn của doanh nghiệp. Do đó, thay đổi giá nguyên liệu đầu vào sẽ ảnh hưởng tới hoạt động của VGT và các doanh nghiệp trong ngành dệt may.

PHỤ LỤC
Phụ lục 1: Biến động giá bông giai đoạn 2013 - 2018

Phụ lục 2: Danh sách các công ty con và công ty liên kết của Vinatex

| Tên công ty | Tỷ lệ góp vốn |
|-------------------------------------------------------|---------------|
| Công ty con | |
| Tổng CTCP Phong Phú | 51,00% |
| CT TNHH Dệt kim Đông Phương | 100,00% |
| TCT CP Dệt may Hòa Thọ | 64,96% |
| CTCP Sản xuất - XNK Dệt may | 68,34% |
| TCT CP Dệt may Nam Định | 53,67% |
| CT TNHH MTV Dệt kim Đông Xuân | 100,00% |
| CTCP Len Việt Nam | 67,15% |
| CTCP Sản xuất Kinh doanh nguyên liệu Dệt may Việt Nam | 61,63% |
| CTCP Bông Việt Nam | 55,00% |
| CTCP Phát triển hạ tầng dệt may Phố Nối | 51,00% |
| CTCP Đầu tư phát triển Vinatex | 51,00% |
| CTCP Sợi Phú Bài | 53,85% |
| CPCP Dệt May Huế | 63,90% |
| CT TNHH Tổng công ty Dệt may Miền Bắc - Vinatex | 100,00% |
| CT TNHH Tổng công ty Dệt may Miền Nam - Vinatex | 100,00% |
| Công ty liên kết | |
| TCT may Nhà Bè - CTCP | 27,69% |
| CTCP Đầu tư Vinatex Tân Tạo | 27,00% |
| CTCP May Đức Giang | 35,21% |
| CTCP May Hưng Yên | 35,01% |
| TCT may 10 - CTCP | 33,82% |
| TCTCP may Việt Tiến | 30,40% |
| TCT Việt Thắng - CTCP | 46,93% |

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS nắm giữ 0 cổ phiếu VGT và chuyên viên phân tích không nắm giữ cổ phiếu nào của doanh nghiệp này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính

52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi
Quận Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 37737 070/ 2717 171
Fax: (84.24) 37739 058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Q1,
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
ĐT: (84.28) 62908 686
Fax: (84.28) 62910 607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

100, Quang Trung, P. Thạch Thang,
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: (84.236) 3553 666
Fax: (84.236) 3553 888